

Bản án số: 33/2024/HS-ST
Ngày 29- 07- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ, TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán* - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyền

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Trà Giang

Nghề nghiệp: Trưởng phòng giáo dục

Nơi công tác: Huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

2. Ông Nguyễn Văn Hà

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí

Nơi công tác: Huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Cao Thiên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Bà Trần Minh Quế - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 07 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 30/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 07 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 07 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hậu Trường G - Sinh ngày 22/9/2006 tại Bà Rịa - Vũng Tàu; Nơi cư trú: 101/29 khu phố P, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thu T - sinh năm: 1977;

Vợ, con: chưa có;

Bị cáo là duy nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/03/2024 đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thanh P- Sinh ngày 05/01/2008 tại Bà Rịa - Vũng Tàu; Nơi cư trú: 1Ô2/13 khu phố H, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh Chí L- sinh năm 1988 và bà Nguyễn Kim T1- sinh năm: 1990;

Vợ, con: chưa có;

Bị cáo là duy nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/03/2024 đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

3. Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Hậu Trường G1: Bà Nguyễn Thị Thu T- sinh năm 1977; Địa chỉ: A khu phố P, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: làm thuê là mẹ ruột của bị cáo G1 (Có mặt)

4. Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Thanh P: Ông Nguyễn Thanh Chí L- sinh năm 1988 và bà Nguyễn Kim T1- sinh năm: 1990; Địa chỉ: A khu phố H, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm thuê là cha mẹ ruột của bị cáo P (Có mặt)

5. Người bào chữa cho bị cáo G1 và P: Bà Lê Thị T2 – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh B (Có mặt)

6. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Em Nguyễn Trọng L1, sinh năm 2008; địa chỉ: Ấp M, xã L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Có mặt)

Người đại diện hợp pháp cho em L1: Ông Nguyễn Trọng N – sinh năm: 1972 và bà Trần Thị Thái T3- sinh năm: 1975; Cùng địa chỉ: tổ A ấp M, xã L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (vắng mặt)

- Em Nguyễn Vũ Trường G2- sinh năm 2000; địa chỉ: tổ A ấp M, xã L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Có mặt)

- Bà Nguyễn Thị Thùy L2, sinh năm 1983; Địa chỉ: Khu phố T, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Có đơn xin vắng mặt)

- Em Trần Nhật X, sinh năm 2005; Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt)

- Bà Phạm Thị H1, sinh năm 1982; địa chỉ: Khu phố L, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Có mặt)

- Em Phan Tấn P1, sinh ngày 19/12/2010; Địa chỉ: Khu phố L, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của em Phan Tấn P1: Ông Phan Tấn H2- sinh năm 1991 và bà Lê Thị Bích T4- sinh năm 1990; cùng địa chỉ: Khu phố L, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (ông H2 vắng mặt, bà T4 có mặt).

- Em Nguyễn Hồng S, sinh ngày 14/04/2008; địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Có mặt)

Người đại diện hợp pháp của em Nguyễn Hồng S: Ông Nguyễn Văn T5- sinh năm 1978 và bà Trần Thị Bích T6, sinh năm 1979; cùng địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Ông T5 vắng mặt, bà T6 có mặt).

- Em Lê Thị Bảo T7, sinh năm 02/5/2009; Địa chỉ: Khu phố L, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của cháu Lê Thị Bảo T7: Ông Lê Ngọc V- sinh năm 1989 và bà Nguyễn Thị D- sinh năm 1990; cùng địa chỉ: Khu phố L, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Ông V và bà D vắng mặt).

- Em Trần Minh T8- sinh ngày 03/05/2007; Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Có mặt)

Người đại diện hợp pháp của em Trần Minh T8: Bà Lê Ngọc H3- sinh năm 1980 và ông Trần Văn G3- sinh năm: 1980; Cùng địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Bà H3 có mặt, ông G3 vắng mặt)

- Em Nguyễn Chí Đ- sinh năm: 2001; địa chỉ: E đường L, phường G, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Vắng mặt).

2.3. Người làm chứng.

- Em Lê Anh D1 – sinh năm 2007; Địa chỉ: Khu phố T, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt)

- Ông Hà Văn Đ1, sinh năm 1966; Địa chỉ: khu phố H, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt)

- Ông Trần Hoài N1, sinh năm 1988; Địa chỉ: Ấp M, xã L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

+ Vào khoảng đầu tháng 12/2023, Nguyễn Hậu T9 G2 lên mạng tìm hiểu và biết được dung dịch CBD - là tinh chất cần sa (loại ma túy mới) dùng để tẩm vào thuốc lá điện tử hoặc thuốc lá điếu, khi hút vào bên trong cơ thể sẽ gây ảo giác, buồn ngủ, gây nghiện cho người sử dụng. Sau đó, G2 dùng tài khoản của G2 tên “Chon Chonn” nhắn tin qua ứng dụng Messenger cho một thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch - không nhớ tên tài khoản) để mua 1.000.000 đồng dung dịch CBD gồm 01 chai dung dịch CBD với thể tích 100 ml, 01 chai CBD với thể tích 05ml và 01 chai dung dịch tạo hương vị bạc hà và G2 về chiết nhỏ ra nhiều chai thủy tinh nhằm mục đích sử dụng và bán cho người khác kiếm lời. Hình thức bán thông qua mạng facebook cá nhân có tên tài khoản “Chon Chonn” với giá 01ml là 50.000 đồng, 03ml là 100.000 đồng và 05ml là 250.000 đồng, nếu bán cho người quen giá sẽ rẻ hơn.

Từ tháng 12/2023 đến 05/01/2024, G2 đã bán cho Nguyễn Thanh P có tài khoản tên “Nguyễn Thanh P” 100 ml dung dịch CBD với giá 1.200.000 đồng; bán cho Nguyễn Trọng L1 có tài khoản facebook tên “Trọng Lê” 01 ml dung dịch

CBD với giá 50.000 đồng; bán cho Trần Minh T8 có tài khoản facebook tên “Trần Minh T8” 01 ml dung dịch CBD với giá 50.000 đồng; số dung dịch còn lại G2 sử dụng và còn lại 01 chai dung dịch tạo hương vị bạc hà chưa sử dụng.

+ Vào khoảng đầu tháng 01/2024, G2 tiếp tục dùng tài khoản tên “Chon Chonn” nhắn tin qua ứng dụng Messenger cho một thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch - không nhớ tên tài khoản) để đặt mua 4.200.000 đồng gồm 01 chai dung dịch CBD- tinh chất cần sa với thể tích 100 ml với giá 3.500.000 đồng và 07 chai dung dịch tạo hương vị trái cây có thể tích mỗi chai là 100 ml gồm các vị ổi, coca, khoai môn, bò cụng, táo, dưa lưới và bạc hà. Sau đó, G2 về pha chế lại giữa dung dịch CBD với các chai tạo vị mua được và đem chiết ra những chai khác có thể tích nhỏ hơn rồi đem bán kiếm lời và sử dụng. Cụ thể, từ ngày 05 đến ngày 7/01/2024, G2 bán cho Nguyễn Thanh P có tài khoản “Nguyễn Thanh P” 03 chai dung dịch CBD với tổng số tiền 3.600.000 đồng (100 ml dung dịch CBD có hương vị khoai môn, 100 ml dung dịch CBD có hương vị coca và 50 ml dung dịch CBD có hương vị bò cụng); bán cho Lê Thị Bảo T7 có tài khoản facebook tên “Bảo Thy” 03 ml dung dịch CBD vị ổi với giá 100.000 đồng; G2 bán cho 01 người thanh niên tên T10 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) có tài khoản facebook tên “Toán” 50 ml dung dịch CBD vị bò cụng với giá 1.000.000 đồng; bán cho Nguyễn Trọng L1 có tài khoản facebook tên “Trọng Lễ” 03 ml dung dịch CBD vị ổi với giá 100.000 đồng; bán cho Trần Minh T8 03 ml dung dịch CBD vị ổi với giá 50.000 đồng để sử dụng; số còn lại G2 sử dụng và bán cho những người khác (không nhớ rõ tên).

* Đối với Nguyễn Thanh P: Sau khi P mua 250 ml dung dịch CBD từ G2 về, P lại chiết nhỏ ra những chai thủy tinh nhỏ hơn để sử dụng và bán kiếm lời với giá 03ml là 100.000 đồng và 05ml là 200.000 đồng. Cụ thể: từ ngày 6-7/01/2024, P đã bán cho 01 người thanh niên tên H4 (chưa rõ nhân thân lai lịch) có tài khoản facebook tên “H4” 05 ml dung dịch CBD vị khoai môn với giá 200.000 đồng; bán cho Phan Tấn P1 có tài khoản facebook tên “Tấn Phát” 05ml dung dịch CBD vị khoai môn với giá 200.000 đồng và 01 chai 03 ml dung dịch CBD vị coca với giá 100.000 đồng; bán cho Nguyễn H5 có tài khoản facebook tên “N3” 03 ml dung dịch CBD vị coca với giá 100.000 đồng cùng một số người khác (không nhớ rõ tên, lai lịch) và số còn lại P1 sử dụng.

Vào khoảng 22 giờ ngày 07/01/2024, khi D1 chở P1 về trên tuyến đường N thuộc khu phố H, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thì Công an huyện Đ phối hợp cùng Công an thị trấn P tiến hành kiểm tra, phát hiện P1 đang cất giấu trong túi quần 02 chai thủy tinh, nắp bằng nhựa màu trắng, cao 07 cm, đường kính 02 cm bên trong chứa dung dịch màu trắng đục (P1 khai nhận đây là dung dịch CBD, tinh chất cần sa dùng để tẩm vào thuốc lá điều nhằm mục đích hút vào cơ thể để tạo hưng phấn) nên Công an đã lập biên bản thu giữ. Căn cứ lời khai của P1, ngày 07/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã đưa Nguyễn Hậu Trường G1 về làm việc. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, G1 và P1 đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên. Đồng thời, G1 đã tự nguyện giao nộp 05 chai dung dịch tạo hương vị, P1 tự nguyện giao nộp thêm 20 chai thủy tinh có nhiều kích thước, nắp bằng nhựa màu trắng bên trong chứa dung dịch CBD.

Tuy nhiên, vào khoảng ngày 27/01/2024, Nguyễn Hậu Trường G1 lại tiếp tục dùng tài khoản “Chon Chonn” nhắn tin qua ứng dụng Messenger cho một thanh niên (chưa rõ nhân thân lai lịch- không nhớ tên tài khoản) để mua 04 chai dung dịch CBD có thể tích mỗi chai 05 ml với giá 500.000 đồng. Sau khi mua dung dịch CBD về, G1 tự sử dụng và bán hết 02 chai dung dịch CBD cho một số người khác nữa nhưng không nhớ tên. Vào khoảng 10 giờ ngày 31/01/2024, tại quán C2, G1 tiếp tục bán cho Nguyễn Chí Đ 100.000đồng dung dịch CBD, bán cho Trần Nhật X 50.000đồng dung dịch CBD. Đến khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, lực lượng chức năng đi tuần tra, kiểm tra và thu giữ trong túi quần G1 02 chai nhựa có nắp màu đen, bên trong chứa dung dịch màu trắng đục; thu giữ trong túi quần phải của Đ 01 chai nhựa có nắp màu đen, bên trong có chứa dung dịch màu trắng đục; thu giữ trong túi quần trái của X 01 chai nhựa có nắp màu đen, bên trong có chứa dung dịch màu trắng đục (G1, X và Đ đều khai nhận là dung dịch CBD, là cần sa, có chứa chất gây nghiện) nên Cơ quan Công an đã lập biên bản quả tang và đưa G1, Đ và X về làm việc.

Quá trình làm việc, G1, P1, Đ, X và những người mua dung dịch CBD đều nhận thức đây là chất ma túy, khi tẩm vào thuốc lá điều sử dụng sẽ gây ảo giác, gây nghiện cho người sử dụng.

* Tại bản Kết luận giám định số: 807/KL-KTHS ngày 22/02/2024 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh- Bộ C3 kết luận: 04 gói được niêm phong thu giữ được, gồm:

+ Gói 01: Chất lỏng màu trắng đục đựng trong 02 lọ thủy tinh thu của P1 ngày 07/01/2024 ký hiệu lần lượt 01, 02 gửi giám định là ma túy, tổng thể tích: 08 ml, loại: MDMA-4en-PINACA.

+ Gói 02: Chất lỏng màu trắng đục đựng trong 09 lọ thủy tinh ký hiệu lần lượt 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09, 10, 11 gửi giám định là ma túy, tổng thể tích: 31 ml, loại: MDMA-4en-PINACA.

+ Gói 03: Chất lỏng màu trắng đục đựng trong 07 lọ thủy tinh ký hiệu lần lượt 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18 gửi giám định là ma túy, tổng thể tích: 21 ml, loại: MDMA-4en-PINACA.

+ Gói 04: Chất lỏng màu trắng đục đựng trong 04 lọ thủy tinh ký hiệu lần lượt 19, 20, 21, 22 gửi giám định là ma túy, tổng thể tích: 12 ml, loại: MDMA-4en-PINACA.

Ngoài ra trong mẫu chất lỏng các gói 1, 2, 3, 4 đều có MDMA-INACA là một dạng cần sa mới xuất hiện tại Việt Nam.

Chất lỏng màu hồng đựng trong 01 chai nhựa màu trắng (gói 5), chất lỏng màu xanh đựng trong 01 chai nhựa màu trắng (gói 6), chất lỏng màu đỏ đựng trong 01 chai nhựa màu trắng (gói 7), chất lỏng màu xanh đựng trong 01 chai nhựa màu trắng (gói 8) và chất lỏng màu vàng đựng trong 01 chai nhựa màu trắng (gói 9), gửi giám định đều không tìm thấy thành phần các chất ma túy theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2022 của Chính Phủ.

* Tại bản Kết luận giám định số: 1451/KL-KTHS ngày 20/3/2024 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh- Bộ C3 kết luận: 02 chai nhựa nắp màu đen chứa dung dịch màu trắng đục (thu giữ của Nguyễn Hậu Trường G1) ký hiệu mẫu M01, M02 được niêm phong trong 01 phong bì đánh số

01; chai nhựa nắp màu đen chứa dung dịch màu trắng đục (thu giữ của Nguyễn Chí Đ) ký hiệu mẫu M03 được niêm phong trong 01 phong bì đánh số 02 và chai nhựa nắp màu đen chứa dung dịch màu trắng đục (thu giữ của Trần Nhật X) ký hiệu mẫu M04 được niêm phong trong 01 phong bì đánh số 03 thì đều không tìm thấy thành phần các chất ma túy và tiền chất theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022 của Chính Phủ (trong các mẫu M01, M02, M03, M04 đều chứa thành phần MDMA-INACA, MDMA-BUTINACA thuộc nhóm cần sa tổng hợp chưa được đưa vào danh mục các chất ma túy và tiền chất trên)".

* Tại công văn trả lời số 72/ĐCSHS-KTMT ngày 24/4/2024 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh- Bộ C3 trả lời bổ sung vào kết luận giám định số 1451/KL-KTHS ngày 20/3/2024 như sau: "Mẫu M01 có thể tích 5ml; Mẫu M02 có thể tích 3,5ml; Mẫu M03 có thể tích 2ml và mẫu M04 có thể tích 1ml".

* Về vật chứng, thu giữ và xử lý.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã thu giữ nhiều xe mô tô, điện thoại các loại của bị cáo và những người liên quan. Tuy nhiên, qua xác minh đều xác định các tài sản thu được là tài sản hợp pháp của cha, mẹ hoặc người thân của họ, không liên quan đến hành vi phạm tội nên đã trao trả về cho chủ sở hữu.

Riêng, vật chứng còn lại là các phong bì màu trắng bên trong chứa các lọ thủy tinh do Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh- Bộ C3 hoàn lại thì cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ để chờ xử lý.

Đối với các điện thoại di động của Đ, T7, S, Tấn P1 dùng liên lạc với G1 và P1 mua ma túy hiện đã đem bán hoặc đã trả lại cho bạn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ không thu giữ được.

Cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 04 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát huyện Đ truy tố các bị cáo Nguyễn Hậu Trường G và Nguyễn Thanh P về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b, e khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy như nội dung cáo trạng đồng thời thống nhất về điều luật và tội danh đã truy tố, không có ý kiến gì khác.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

+ Áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, 90, 91 và 101 của Bộ luật hình sự đề nghị tuyên phạt bị cáo Nguyễn Hậu Trường G1 từ 06 năm đến 07 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy;

+ Áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, 90, 91 và 101 của Bộ luật hình sự đề nghị tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thanh P từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy.

+ Về hình phạt bổ sung: Không có yêu cầu.

- *Người bào chữa cho các bị cáo:* Đồng ý với quan điểm luận tội và điều luật áp dụng của Viện kiểm sát. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt thấp hơn hình phạt Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo. Lý do, các bị cáo thời điểm phạm tội đều chưa thành niên nên chưa phát triển đầy đủ về thể chất và tinh thần, chưa ý thức hết hậu quả do hành vi của mình gây ra, dễ bị bạn bè rủ rê lôi kéo, không đủ bản lĩnh để vượt qua cám dỗ bản thân; các bị cáo đều có nhân thân tốt, trình độ học vấn thấp, bị cáo P có bà C là bà mẹ Việt nam anh hùng và các Chú là liệt sỹ; nguyên nhân xảy ra hành vi phạm tội cũng một phần do lỗi của cha mẹ các bị cáo đã buông lỏng quản lý con cái nên mới dẫn đến các con rơi vào con đường phạm tội.

- Các bị cáo thống nhất với bản luận tội của Viện kiểm sát và lời bào chữa của người bào chữa cho các bị cáo.

- Người đại diện hợp pháp cho các bị cáo: Thống nhất với lời bào chữa của người bào chữa, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm về với gia đình.

- Lời nói sau cùng: Các bị cáo nhận thức được hành vi của bản thân là có tội, thấy ăn hăn hối hận về hành vi của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm về tái nhập cộng đồng, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng:** Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] **Về hành vi phạm tội của các bị cáo:** Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa đối chiếu với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án là phù hợp. Theo đó, xác định được rằng:

Nguyễn Hậu Trường G và Nguyễn Thanh P là các đối tượng nghiện ma túy. Để có ma túy sử dụng và có tiêu tiêu xài cá nhân, các bị cáo đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

- Đối với Nguyễn Hậu Trường G1: Từ đầu tháng 12/2023 đến ngày 31/01/2024, Nguyễn Hậu Trường G1 đã 03 lần dùng tài khoản của G1 tên “Chon Chonn” để nhắn tin qua ứng dụng Messenger mua tổng cộng 5.700.000 đồng ma

túy (dung dịch CBD - là ma túy loại MDMB-4en-PINACA- dùng để tẩm vào thuốc lá điện tử hoặc thuốc lá điếu, khi hút vào bên trong cơ thể sẽ gây ảo giác, buồn ngủ, gây nghiện cho người sử dụng) nhằm mục đích về sử dụng và bán cho những người khác. Cụ thể, bị cáo G1 đã bán cho Nguyễn Thanh P 02 lần là 350ml với số tiền là 4.800.000đồng; bán cho Nguyễn Trọng L1 (sinh ngày 28/10/2008) 02 lần là 03ml với tổng số tiền là 150.000đồng; bán cho Trần Minh T8 02 lần là 4ml số tổng số tiền 100.000đồng; bán cho Lê Thị Bảo T7 (sinh ngày 02/5/2009) 03ml với số tiền 100.000đồng; bán cho T10 50ml với số tiền 1.000.000đồng; bán cho Trần Nhật X 01 ml số tiền 50.000đồng; bán cho Nguyễn Chí Đ 02ml với số tiền 100.000đồng và 01 số người khác G1 không rõ họ tên.

- Đối với Nguyễn Thanh P: Từ đầu tháng 12/2023 đến ngày 07/01/2024, Nguyễn Thanh P đã mua của Nguyễn Hậu Trường G1 02 lần là 350ml dung dịch ma túy CBD với số tiền là 4.800.000đồng. Sau đó, bị cáo P về chiết nhỏ ra các chai thủy tinh rồi bán lại cho nhiều người khác kiếm lời. Cụ thể, P đã bán cho H4 5ml với số tiền là 200.000đồng; bán cho Phan Tấn P1 (sinh ngày 19/12/2010) 08ml với số tiền là 300.000đồng; bán cho Nguyễn Hồng S (sinh ngày 14/4/2008) 03ml với số tiền 100.000đồng và 01 số người khác nữa nhưng P1 không rõ họ tên.

Do đó, hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung là phạm tội nhiều lần (02 lần trở lên) và bán ma túy cho người dưới 16 tuổi theo điểm b, e khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo là người sử dụng ma túy, nhận thức rõ chất CBD là loại ma túy mới, là chất gây nghiện, gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người. Tuy nhiên, để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng miễn phí, các bị cáo vẫn thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo đồng thời phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Song cũng cần xem xét, các bị cáo thời điểm phạm tội đều ở tuổi vị thành niên, chưa phát triển hoàn thiện về nhân cách, nhận thức hạn chế hơn rất nhiều so với người trưởng thành, trình độ học vấn thấp. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bản thân các bị cáo có thể không nhận thức đầy đủ về pháp luật cũng như hậu quả pháp lý mà mình sẽ phải gánh chịu. Vì vậy, áp dụng các quy định liên quan đến người chưa thành niên phạm tội nhằm để giúp đỡ, cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Trong vụ án này, hai bị cáo G1 và P1 không có sự cấu kết chặt chẽ nên chỉ thuộc đồng phạm gián đơn. Theo đó, G1 là người mua ma túy của người khác về phân nhỏ ra để bán lại cho P1 và một số người khác. Sau khi mua được ma túy từ

G1, P1 về tiếp tục phân nhỏ ma túy ra nhỏ hơn nữa để bán lại cho những người khác. Ngoài ra, G1 tham gia bán ma túy nhiều lần hơn P1, tuổi đời lớn hơn P1 đồng thời sau khi bị Công an phát hiện ngày 7/01/2024 thu giữ ma túy, bị cáo G1 không thể hiện sự ăn năn, hối lỗi mà còn tiếp tục đi mua ma túy để bán cho nhiều người khác nữa. Do đó, hình phạt áp dụng đối với G1 sẽ cao hơn so với P1.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

[4.1] *Về tình tiết tăng nặng:* Không có.

[4.2] *Về tình tiết giảm nhẹ:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Riêng, bị cáo P1, có bà cô là bà mẹ Việt Nam Anh H6 và các chú Nguyễn Văn C1, Nguyễn Văn T11 là liệt sỹ nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] **Về vật chứng:** Đối với các vật chứng đang tạm giữ (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 39/BB ngày 4/7/2024) liên quan đến hành vi phạm tội và vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với các điện thoại di động của Đ, T7, S, Tấn P1 dùng liên lạc với G1 và P1 mua ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ không thể thu giữ được nên không thể xem xét.

[6] **Về các vấn đề khác:**

- Đối với Lê Anh D1, T12 và B có chở P1 hoặc G1 đi nhưng đều không biết các bị cáo đang tàng trữ ma túy hoặc đi bán ma túy nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm.

- Đối với Trần Minh T8 tại thời điểm thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, T8 được 16 tuổi 07 tháng 8 ngày. Do đó, ngày 07/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Minh T8 số tiền là 500.000 đồng.

- Đối với Nguyễn Trọng L1, Nguyễn Hồng S, Lê Thị Bảo T7 tại thời điểm thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đều chưa đủ 16 tuổi nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo. Riêng đối với Phan Tấn P1 chưa đủ 14 tuổi, đề nghị cơ quan chức năng giao Phan Tấn P1 cho gia đình quản lý và giáo dục.

- Đối với Nguyễn Chí Đ, Trần Nhật X có hành vi mua dung dịch CBD của G1 vào ngày 31/01/2024 tại xã L, huyện Đ nhưng qua giám định không tìm thấy thành phần các chất ma túy và tiền chất theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính Phủ trong dung dịch này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ không xử lý.

- Đối với những người mua ma túy của G1 và P1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) và người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) bán dung dịch CBD cho G1, Cơ quan điều tra Công an huyện Đ sẽ tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

[7] *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Hậu Trường G và Nguyễn Thanh P** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

1.1. Áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, các Điều 58, 90, 91 và 101 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hậu Trường G1 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng** tù về tội “*mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/03/2024.

1.2. Áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 17, các Điều 58, 90, 91 và 101 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh P 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng** tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/03/2024.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng bao gồm:

- 01 (Một) phong bì màu trắng đã được niêm phong (bên trong hoàn lại 02 lọ thủy tinh thu của P ngày 07/01/2024 ký hiệu lần lượt 01, 02), bên trên phong bì có hình dấu mộc tròn đỏ của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh- Bộ C3, trên phong bì có ghi vụ số: 807/C09B ngày 20/3/2024, ký hiệu: 01.

- 01 (Một) phong bì màu trắng đã được niêm phong (bên trong hoàn lại 09 lọ thủy tinh ký hiệu lần lượt 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09, 10, 11) bên trên phong bì có hình dấu mộc tròn đỏ của Phân Viện khoa học hình sự tại TP .- Bộ C3, trên phong bì có ghi vụ số: 807/C09B ngày 20/3/2024, ký hiệu: 02.

- 01 (Một) phong bì màu trắng đã được niêm phong (bên trong hoàn lại 07 lọ thủy tinh ký hiệu lần lượt 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18) bên trên phong bì có hình dấu mộc tròn đỏ của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh- Bộ C3, trên phong bì có ghi vụ số: 807/C09B ngày 20/3/2024, ký hiệu: 03.

- 01 (Một) phong bì màu trắng đã được niêm phong, (bên trong hoàn lại 04 lọ thủy tinh ký hiệu lần lượt 19, 20, 21, 22), bên trên phong bì có hình dấu mộc tròn đỏ của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh- Bộ C3, trên phong bì có ghi vụ số: 807/C09B ngày 20/3/2024, ký hiệu: 04.

- 05 (Năm) phong bì màu trắng đã được niêm phong, (bên trong mỗi phong bì hoàn lại 01 chai nhựa màu trắng), bên trên phong bì có hình dấu mộc tròn đỏ của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh- Bộ C3, trên phong bì có chữ ký của Nguyễn Phước N2 và Phạm Văn H7 và có ghi vụ số: 807/C09B ngày 20/3/2024, ký hiệu: 05, 06, 07, 08 và 09.

(Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 39/BB ngày 04 tháng 07 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ).

3. Về án phí: Nguyễn Hậu Trường G và Nguyễn Thanh P mỗi người phải chịu 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333, 336 và Điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền làm đơn kháng cáo; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị bản án trong thời

hạn 15 (Mười lăm) ngày; Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp thì có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (29-07-2024) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định pháp luật.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Đất Đỏ;
- Công an tỉnh BR-VT;
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT;
- Công an huyện Đất Đỏ;
- Chi cục THADS huyện Đất Đỏ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Tuyền

